

Số: ~~10724~~ /QĐ-UBND

Long An, ngày 01 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000**

**Khu dân cư sinh thái, khu vui chơi giải trí tại xã Mỹ An,  
huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An**



**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*  
*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*  
*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/06/2009;*  
*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*  
*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;*  
*Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;*  
*Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*  
*Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.*  
*Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng về quy định hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;*  
*Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;*  
*Căn cứ Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 30/3/2021 của HĐND tỉnh về việc thông qua đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 Khu dân cư sinh thái, khu vui chơi giải trí, xã Mỹ An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An;*  
*Căn cứ văn bản số 6522/UBND-KTTC ngày 19/11/2019 của UBND tỉnh về việc tổ chức lập phân khu dự án Cù lao Mỹ Phước tại xã Mỹ An, huyện Thủ Thừa;*  
*Căn cứ văn bản số 5482/UBND-KTTC của UBND tỉnh ngày 15/6/2021 về việc xin ý kiến góp ý đồ án quy hoạch phân khu xây dựng Khu dân cư sinh thái, khu vui chơi giải trí xã Mỹ An, huyện Thủ Thừa;*

Căn cứ văn bản số 2670/BXD-QHKT ngày 14/7/2021 của Bộ Xây dựng về việc ý kiến về đề án quy hoạch phân khu xây dựng Khu dân cư sinh thái, khu vui chơi giải trí xã Mỹ An, huyện Thủ Thừa.

Theo Tờ trình số 625/TTr-UBND ngày 03/02/2021 của UBND huyện Thủ Thừa và Biên bản giải trình ý kiến ngày 11/8/2021 của đơn vị tư vấn; báo cáo đề xuất của Sở Xây dựng tại văn bản số 4073/BC-SXD ngày 20/10/2021.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt đề án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 Khu dân cư sinh thái, khu vui chơi giải trí tại xã Mỹ An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An, với các nội dung như sau:

\* **Tên đề án quy hoạch:** Đề án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 Khu dân cư sinh thái, khu vui chơi giải trí tại xã Mỹ An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

\* **Địa điểm quy hoạch xây dựng:** Xã Mỹ An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

\* **Chủ đầu tư lập quy hoạch xây dựng:** UBND huyện Thủ Thừa.

\* **Đơn vị tư vấn:** Trung tâm nghiên cứu ứng dụng & thực nghiệm Kiến trúc và Xây dựng.

#### Nội dung đề án quy hoạch xây dựng

##### I. Vị trí, giới hạn, diện tích

a) **Phạm vi, ranh giới:** Toàn bộ cù lao Mỹ Phước, ấp 1, xã Mỹ An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Phía Bắc: Giáp sông Vàm Cỏ Tây (xã Mỹ Lạc, Mỹ Thạnh);
- Phía Nam: Giáp sông Vàm Cỏ Tây (xã Mỹ Thạnh) và Kênh Tắt;
- Phía Đông: Giáp sông Vàm Cỏ Tây (xã Mỹ Thạnh);
- Phía Tây: Giáp sông Vàm Cỏ Tây (xã Mỹ Lạc).

b) **Diện tích lập quy hoạch:** khoảng 294ha.

##### II. Tính chất của khu quy hoạch:

- Khu dân cư sinh thái, khu vui chơi giải trí là nơi cung cấp các tiện nghi ở, giải trí, chăm sóc sức khỏe, nghỉ dưỡng, thể dục thể thao, ... thân thiện với môi trường.

- Khu vực khai thác và phát huy giá trị cảnh quan sông Vàm Cỏ Tây kết hợp xây dựng cảnh quan sinh thái mang sắc thái bản địa, hướng đến một khu dân cư, nghỉ dưỡng sinh thái có chất lượng cao, phát triển bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường.

##### III. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chính:

- **Quy mô dân số:**

+ Khách lưu trú: 2.000 người.

+ Dân cư: 2.500 người.

- **Chỉ tiêu sử dụng đất:** Căn cứ bảng 2.2 Quy chuẩn QCVN01:2019/BXD thì khu quy hoạch có tính chất đặc thù là dân cư kết hợp sinh thái nên có chỉ tiêu sử dụng đất chính như sau:

- + Đất đơn vị ở lưu trú: 115,74m<sup>2</sup>/người.
- + Đất dân cư sinh thái: 167,25m<sup>2</sup>/người.
- + Đất công trình công cộng: 8,68m<sup>2</sup>/người.
- **Chỉ tiêu cấp điện:** 1,3 kw/ người. ngày đêm.
- **Chỉ tiêu cấp nước:** 350l/ngđ.
- **Chỉ tiêu nước thải:** Lưu lượng nước thải  $\geq$  80% lưu lượng nước cấp cho toàn khu quy hoạch.
- **Thông tin liên lạc:** 100% có kết nối mạng, đường truyền.
- **Chất thải rắn:** 1,3kg/người.ngày.đêm.

#### **IV. Tổ chức không gian, cảnh quan, kiến trúc:**

##### **1. Khu dân cư sinh thái Mỹ An 1:**

- **Diện tích:** Khoảng 63,77ha.
- **Vị trí:** Nằm ở phía Nam khu đất quy hoạch giáp Kênh Tắt.
- **Chức năng chính:**
  - + Khu dân cư sinh thái mới.
  - + Khu đơn vị ở lưu trú.
  - + Trung tâm công trình công cộng của khu vực.
  - + Bến thuyền Marina trung tâm.
- **Định hướng quy hoạch- kiến trúc:**
  - + Xây dựng cầu bắt qua Kênh Tắt để kết nối giao thông dự án với tuyến đường QL62 và tạo điểm nhấn trên trục đường kết nối khu vực phía Bắc dự án.
  - + Hình thành trung tâm công trình công cộng của toàn khu quy hoạch. Trung tâm công trình công cộng đô thị (khu trung tâm thương mại – dịch vụ, siêu thị, khu công viên giải trí hỗn hợp, trường học quốc tế,...) gắn liền với quảng trường, bãi đỗ xe, bến thuyền trung tâm.
  - + Đa dạng loại hình nhà ở: Nhà ở thấp tầng mật độ cao (dạng shophouse 4÷6 tầng), nhà ở liên kế, phố theo mô hình phố thương mại truyền thống; nhà ở biệt thự sinh thái cao cấp, biệt thự ven sông, biệt thự nghỉ dưỡng, khu ở lưu trú.
  - + Đảm bảo hành lang sinh thái - khoảng cách ly (tối thiểu 50m) với sông Vàm Cỏ Tây và Kênh Tắt, không xây dựng các công trình dân dụng trong khu vực này nhưng cho phép bố trí các điểm dừng chân, điểm dịch vụ quy mô nhỏ kết hợp với các bãi đỗ xe tĩnh để khai thác sử dụng.

##### **2. Khu dân cư sinh thái Mỹ An 2:**

- **Diện tích:** Khoảng 43,6724ha.
- **Vị trí:** Nằm ở phía Bắc khu đất quy hoạch giáp sông Vàm Cỏ Tây.
- **Chức năng chính:**
  - + Khu dân cư sinh thái mới.
  - + Khu đơn vị ở lưu trú.
  - + Trung tâm dịch vụ sinh thái, nghỉ dưỡng của khu vực.
- **Định hướng quy hoạch kiến trúc:**
  - + Kết nối giao thông dự án với tuyến đường tỉnh 817, xây dựng cầu bắt qua sông Vàm Cỏ Tây, đảm bảo tính kết nối của dự án với khu vực. Đây là cầu điểm nhấn trên trục đường kết nối khu vực phía Bắc dự án.

+ Đa dạng loại hình nhà ở: nhà ở thấp tầng mật độ cao (dạng shophouse 4÷6 tầng), nhà ở liên kế, phổ theo mô hình phố thương mại truyền thống; nhà ở biệt thự sinh thái cao cấp, biệt thự ven sông, biệt thự nghỉ dưỡng, khu ở lưu trú.

+ Hình thành các trung tâm dịch vụ, nghỉ dưỡng với các khu dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Các trung tâm này tập trung vào việc giảm cân, thải độc tố, ngừng hút thuốc, các chương trình dinh dưỡng, bệnh tiểu đường và chống lão hóa, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (điều trị tế bào gốc, liệu pháp hormone,...).

+ Đảm bảo hành lang sinh thái - khoảng cách ly (tối thiểu 50m) với sông Vàm Cỏ Tây, không xây dựng các công trình dân dụng trong khu vực này. Cho phép phát triển các điểm dừng chân, điểm dịch vụ quy mô nhỏ kết hợp với các bãi đỗ xe tĩnh để nâng cao giá trị kinh tế đồng thời tạo nguồn vốn để khu vực này có kinh phí duy trì và phát triển.

### **3. Khu công viên TDDT - sinh thái:**

- **Diện tích:** Khoảng 186,5570ha;

- **Vị trí:** Nằm ở trung tâm khu đất quy hoạch, tiếp giáp sông Vàm Cỏ Tây ở phía Đông và phía Tây.

#### **- Chức năng chính:**

+ Công viên TDDT - sinh thái.

+ Khu dịch vụ, sinh thái ven sông.

+ Hành lang sinh thái ven sông Vàm Cỏ Tây.

#### **- Định hướng quy hoạch kiến trúc:**

+ Hình thành Công viên TDDT - sinh thái. Không gian xanh này đóng vai trò là một nơi giáo dục trải nghiệm vô giá, với vô số cơ hội để quan sát môi trường sống tự nhiên. Thiết kế cũng tạo điều kiện cho các hoạt động giải trí, thể dục, thể thao có tác động thấp như đi bộ, cưỡi ngựa, chèo thuyền, câu cá và đạp xe.

+ Đảm bảo hành lang sinh thái ven sông - khoảng cách ly (tối thiểu 50m) với sông Vàm Cỏ Tây, không xây dựng các công trình dân dụng trong khu vực này. Cho phép phát triển các điểm dừng chân, điểm dịch vụ quy mô nhỏ kết hợp với các bãi đỗ xe tĩnh.

+ Hình thành các công trình dịch vụ, sinh thái dọc sông gắn liền với công viên sinh thái – thể dục thể thao, sinh thái đảm bảo hành lang bảo vệ sông Vàm Cỏ Tây, Kênh Tắt tối thiểu là 50m.

+ Hình thành 3 điểm dịch vụ, sinh thái gắn với 3 bến thuyền dọc sông. Khu vực này có khoảng lùi 25m so với bờ sông Vàm Cỏ Tây, diện tích khoảng 0,99ha. Các công trình được phép xây dựng là các công trình sinh thái có chiều cao 1 tầng, thân thiện với môi trường, gắn liền với các điểm dừng chân, bãi đỗ xe tĩnh nhằm tạo nên vòng kết nối khép kín, phục vụ nhu cầu di chuyển đa dạng của cư dân và du khách, đảm bảo tính liên kết liên hoàn các không gian cảnh quan của toàn khu vực.

+ Bãi đỗ xe khu vực công viên sinh thái – TDDT được tính toán với quy mô khoảng 350 chỗ đậu xe, phục vụ cho nhu cầu tham quan, vui chơi, hoạt động thể thao giải trí. Khi thực hiện quy hoạch chi tiết, quy mô bãi đỗ xe có thể thay đổi.

### **V. Quy định chung về quản lý kiến trúc**

- Đơn vị ở lưu trú:
  - + Mật độ xây dựng gộp tối đa 25%.
  - + Tầng cao xây dựng: 3 – 6 tầng.
  - + Khoảng lùi xây dựng: 3m so với chỉ giới đường đỏ.
- Đơn nhóm nhà ở:
  - + Mật độ xây dựng: 40 - 80%.
  - + Tầng cao xây dựng: 1 – 5 tầng.
- Đất công trình dịch vụ công cộng đơn vị ở:
  - + Mật độ xây dựng gộp tối đa 60%.
  - + Tầng cao xây dựng: 3 – 6 tầng.
  - + Khoảng lùi xây dựng: 3m so với chỉ giới đường đỏ.
- Đất công trình công cộng:
  - + Mật độ xây dựng gộp tối đa 40%.
  - + Tầng cao xây dựng: 4 – 6 tầng.
  - + Khoảng lùi xây dựng: 3m so với chỉ giới đường đỏ.
- Đất hành lang sinh thái ven sông:
  - + Mật độ xây dựng gộp tối đa 5%.
  - + Tầng cao xây dựng 1 tầng.
- Đất công trình TDTT - sinh thái:
  - + Mật độ xây dựng gộp tối đa 5%.
  - + Tầng cao xây dựng: 1 – 3 tầng.

## **VI. Quy hoạch sử dụng đất:**

### **- Đất dân dụng:**

<b>a) Đất đơn vị ở lưu trú</b>	<b>: 23,15ha (7,87%)</b>
+ Đất biệt thự nghỉ dưỡng sinh thái	: 5,51ha
+ Đất trung tâm dịch vụ	: 3,38ha
+ Mặt nước, kênh rạch, cảnh quan	: 7,48ha
+ Đất dịch vụ sinh thái dọc sông	: 6,78ha
<b>b) Đất dân cư sinh thái mới</b>	<b>: 41,81ha (14,22%)</b>
+ Đất nhóm nhà ở	: 36,53ha
+ Đất công trình dịch vụ - công cộng đơn vị ở	: 3,65ha
Trường mầm non	: 0,50ha
Trường tiểu học	: 0,58ha
Trường trung học cơ sở	: 0,37ha
Y tế	: 0,31ha
Văn hóa – TDTT	: 1,50ha
Thương mại	: 0,40ha
+ Mặt nước	: 1,63ha

<b>c) Đất công trình công cộng</b>	<b>: 3,91ha (1,33%)</b>
+ Trường THPT	: 0,47ha
+ Trung tâm Thương mại, Siêu thị, Chợ	: 2,84ha
+ Nhà văn hóa, biểu diễn nghệ thuật	: 0,59ha
<b>d) Đất cây xanh, mặt nước, thể thao giải trí cao cấp, sinh thái</b>	<b>: 188,57ha (64,14%)</b>
+ Đất hành lang, mặt nước ven sông	: 34,67ha
+ Đất công viên TDTT - sinh thái	: 153,90ha
<b>đ) Đất giao thông - giao thông tỉnh</b>	<b>: 30,44ha (10,35%)</b>
<b>e) Đất hạ tầng kỹ thuật</b>	<b>: 4,8ha (1,63%)</b>
+ Đất hạ tầng kỹ thuật, bãi đỗ xe, quảng trường	: 4,02ha
+ Bến thuyền Marina	: 0,78ha
<b>g) Đất tôn giáo</b>	<b>: 1,32ha (0,45%)</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>: 294,00ha (100%)</b>

## VI. Quy hoạch mạng lưới hạ tầng kỹ thuật:

### 1. Chuẩn bị kỹ thuật đất xây dựng:

#### a) San nền:

Cao độ khống chế  $H_{xd} \geq +2,5m$  (cao độ Hòn Dấu).

#### b) Thoát nước mưa:

- Xây dựng mạng lưới thoát nước mưa tách riêng với nước thải sinh hoạt.
- Hệ thống thoát nước mưa cho toàn khu vực quy hoạch là hệ thống mương, cống chạy dọc theo các tuyến đường giao thông chính, để thu gom nước mưa cho đường.
- Hướng thoát nước về các hồ điều hòa và hệ thống kênh mương trong khu vực quy hoạch.
- Hệ thống cống chính sử dụng cống bê tông cốt thép ly tâm D400-D1200. Bố trí ga thu nước tại vị trí thích hợp.

### 2. Giao thông:

- Phát triển giao thông xanh trong khu quy hoạch với các loại hình như: xe đạp, xe điện, xe bus, tramway để hạn chế tối đa ô nhiễm môi trường.
- Mạng lưới giao thông trong khu quy hoạch là mạng lưới giao thông kết hợp thủy bộ theo mạng lưới vòng tạo nên những ốc đảo nhỏ bao quanh các khu đất bởi mặt nước.
- Các tuyến đường giao thông trong khu quy hoạch được thiết kế để phù hợp với tiêu chí giao thông xanh như: Hạn chế bê tông hóa vỉa hè, bố trí các tuyến đường riêng dành cho xe đạp được kết nối liên tục thành một mạng lưới trên toàn khu vực, các tuyến đường giao thông có làn riêng dành cho xe bus, tăng diện tích trồng cây trên các tuyến đường giao thông, sử dụng các tuyến mương đào tự nhiên dọc đường tạo cảnh quan kết hợp trồng cây xanh, làm mương thoát nước dọc

đường, sử dụng các vật liệu cải tiến mới xây dựng đường giao thông với ưu điểm thân thiện môi trường, thi công đơn giản, tiện lợi...

- Giao thông bộ trong khu quy hoạch gồm có:

+ Tuyến giao thông trục dọc chính là đường có lộ giới 23m, mặt đường đôi rộng 7m x 2, vỉa hè hai bên rộng 4,5m x 2.

+ Các tuyến giao thông khu vực lộ giới 16m, mặt đường đôi rộng 7m x 2, vỉa hè hai bên rộng 4,5m x 2.

+ Đường bao quanh hành lang khu sinh thái có lộ giới 10m, mặt đường rộng 7m, vỉa hè một bên rộng 3m.

+ Mạng lưới giao thông thủy nội khu liên kết chặt chẽ với nhau, có chiều rộng từ 15m - 25m và bờ mềm cảnh quan từ 5m - 10m mỗi bên đóng vai trò kênh dẫn nước cảnh quan.

- Xây dựng mới 2 cầu ở phía Bắc và phía Nam dự án và tạo điểm nhấn kiến trúc cho dự án.

### 3. Cấp điện:

- Nguồn cấp điện: Đường dây trung thế từ nguồn điện quốc gia, được kéo về từ trạm điện gần nhất tại trạm hạ áp Thủ Thừa 110/22KV-2x40MVA. Trong khu quy hoạch, toàn bộ mạng lưới điện đi ngầm.

- Tổng nhu cầu cấp điện (sinh hoạt và chiếu sáng): 11.004,6 kW.

- Tổng công suất biểu kiến: 12.946 KVA.

### 4. Cấp nước:

a) *Nguồn nước:* Sử dụng nguồn cấp nước chung trong khu vực.

- Dự kiến đầu nối nguồn cấp nước sinh hoạt và dịch vụ vào hệ thống cấp nước từ trạm bơm cấp nước thị trấn Thủ Thừa theo quy hoạch xây dựng vùng Tỉnh Long An.

- Lấy nước từ các hồ điều hòa trong khu quy hoạch, xử lý sơ bộ trước khi tưới sân cỏ và cây xanh.

#### b) *Mạng lưới:*

- Mạng lưới cấp nước sử dụng ống chuyên dụng, được thiết kế dạng mạch vòng.

- Nhu cầu dùng nước: 3.646m<sup>3</sup>/ngđ.

- Công suất trạm bơm cấp nước dự kiến: 3.650m<sup>3</sup>/ng đêm.

- Trên mạng lưới bố trí các trụ chữa cháy tại vị trí phù hợp.

### 5. Thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

- Hệ thống thoát nước thải xây dựng riêng với hệ thống thoát nước mưa.

- Tiêu chuẩn lưu lượng nước thải bằng 80% nước cấp.

- Tổng lưu lượng nước thải sinh hoạt  $Q = 2.646\text{m}^3/\text{ngày}$ .

#### \* *Xử lý nước thải:*

- Xây dựng các tuyến cống D200, D300 thu gom toàn bộ nước thải trong toàn khu, nước thải từ các hầm tự hoại của từng công trình sẽ được tập trung ra cống ngầm thu nước và thoát về khu xử lý nước thải.

- Quy mô trạm xử lý nước thải dự kiến: 3.000 m<sup>2</sup>.
- Xây dựng trạm xử lý nước thải cục bộ cho toàn khu với công suất trạm xử lý Q= 2.650m<sup>3</sup>/ng.đêm.
- Nước thải được xử lý theo 2 cấp:
  - + Cấp thứ I : Xử lý riêng nước thải trong từng khu theo tiêu chuẩn hiện hành trước khi xả vào mạng lưới thoát nước chung của khu vực.
  - + Cấp thứ II: Xử lý nước tại trạm xử lý nước thải sinh hoạt, đạt quy chuẩn QCVN 14:2015/BTNMT (cột A), dẫn ra hồ điều hòa để kiểm soát trước khi thoát ra kênh.

**\* Xử lý rác:**

- Chỉ tiêu rác thải: 1,3 kg/người.ngày.đêm.
- Tổng lượng rác thải dự kiến của khu quy hoạch: 5,85 tấn/ngày.
- Trạm trung chuyển rác có diện tích khoảng 500m<sup>2</sup> và bố trí dải cây xanh cách ly xung quanh với chiều rộng tối thiểu 10m.
- Rác thải sau khi được tập trung vào trạm trung chuyển rác của khu quy hoạch, được xe chuyên dụng vận chuyển đến bãi rác tập trung để xử lý. Trước mắt giai đoạn đầu sẽ thu gom và xử lý tại khu Nhà máy xử lý rác Tâm Sinh Nghĩa (ấp 3, xã Tân Đông, huyện Thanh Hóa); về lâu dài sẽ chuyển về Khu công nghệ môi trường xanh.

**\* Nghĩa trang:**

Trong quá trình thực hiện dự án tổ chức di dời các ngôi mộ mã về nghĩa trang tập trung của xã Mỹ An.

**6. Thông tin liên lạc:**

Thiết kế hệ thống thông tin liên lạc bằng cáp ngầm đảm bảo phục vụ cho toàn khu quy hoạch.

**7. Cây xanh:**

- Trồng cây xanh lấy bóng mát trên vỉa hè các trục đường trong khu quy hoạch. Trồng cây xanh ven sông rạch, cây xanh cách ly.
- Ngoài các mảng cây xanh tập trung và dọc theo các trục đường, trong từng công trình phải có ít nhất 20% diện tích đất trồng cây xanh.
- Định hướng phát triển vùng cây xanh cảnh quan, công viên chuyên đề và không gian mở:
  - + Tạo hành lang sinh thái ven sông Vàm Cỏ Tây.
  - + Phát triển các tuyến cây xanh cảnh quan dọc các kênh, rạch tự nhiên kết nối hành lang sinh thái ven bờ sông Vàm Cỏ Tây, quản lý không gian mở tạo bản sắc.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đúng theo các nội dung, như sau:

- Diện tích và ranh giới quy hoạch căn cứ theo trích đo bản đồ địa chính mới nhất do cơ quan Tài nguyên và Môi trường cấp.
- Khi triển khai dự án phải đảm bảo không làm ảnh hưởng đến các vấn đề thoát nước, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, hệ thống hạ tầng kỹ thuật hiện hữu của khu vực, đồng thời đảm bảo kết nối hạ tầng kỹ thuật xung quanh.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày đề án quy hoạch được phê duyệt, chủ đầu tư phối hợp với UBND huyện Thủ Thừa, UBND xã Mỹ An công bố công khai quy hoạch và tiến độ đầu tư dự án theo quy định.

- Việc cấm mốc giới theo quy định về cấm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng.

- Chủ đầu tư báo cáo UBND huyện Thủ Thừa và các ngành có liên quan chi tiết tiến độ thực hiện đầu tư (3 tháng 1 lần) và phối hợp chặt chẽ với các ngành liên quan (xây dựng, giao thông vận tải, tài nguyên môi trường, điện lực, cấp, thoát nước,...) để bảo đảm thực hiện công trình hạ tầng kỹ thuật phù hợp và đồng bộ với dự án đầu tư.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND huyện Thủ Thừa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT.TU; TT.HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT. UBND tỉnh;
- CVP, PCVP<sub>KT</sub>;
- Phòng KTTC;
- Lưu: VT, SXD, Duy. (10)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Lâm**

